

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-STC ngày 08/12/2023 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người kết án bị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá đối với tài sản cụ thể như sau:

1. Tổ chức có tài sản đấu giá: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông. Địa chỉ: 02 Tô Hiến Thành, phường Nghĩa Tân, Tp Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

2. Tài sản đấu giá gồm: Chi tiết theo Phụ lục kèm theo.

3. Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 2.385.880.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm:

Tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí quy định tại Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

*** Hồ sơ đăng ký gồm có:**

- Đơn xin tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- Một bộ hồ sơ năng lực của tổ chức đấu giá tài sản;
- Các tài liệu chứng minh về năng lực, kinh nghiệm uy tín của tổ chức đấu giá;
- Phương án đấu giá và thù lao dịch vụ đấu giá;
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

5. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nhận hồ sơ thông báo: Từ ngày 08 đến 17 giờ 00 phút ngày 13/12/2023 (trong giờ làm việc).

- Địa điểm: Phòng Quản lý Giá Công sản và Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông, Địa chỉ: 02 Tô Hiến Thành, phường Nghĩa Tân, Tp Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Người đến nộp hồ sơ phải là người đại diện hợp pháp của đơn vị, công ty tham gia gửi hồ sơ xét chọn. Có giấy chứng minh nhân dân (hoặc CCCD) cùng giấy giới thiệu của công ty. Nộp hồ sơ cho đồng chí Hà chuyên viên Phòng Quản lý Giá Công sản và Tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính.

Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản sẽ được Sở Tài chính thông báo công khai kết quả lựa chọn trên trang thông tin điện tử Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông tại địa chỉ <http://stc.daknong.gov.vn> và Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản. Hồ sơ không được chọn, không trả lại.

Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông thông báo đến các tổ chức đấu giá tài sản biết, đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (<http://dgts.moj.gov.vn>);
- Trang thông tin điện tử Sở;
- GD, PGĐ Nguyễn Văn Phò;
- Lưu: VT,GCS&TCDN(H).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Phò

Phụ lục:
DANH MỤC TÀI SẢN ĐÁU GIÁ

(Kèm theo Thông báo số /TB-STC ngày /12/2023 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông)

Stt	Tên tài sản	Số lượng	Thông tin thể tích chứa hoặc quy cách, ..	Ghi chú
1	Bồn kim loại (bồn bị cháy)	2	25 m ³ (5,15m x 2,55m)	Khu dân cư Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
2	Bồn kim loại, ký hiệu Cẩm lửa số 4 và Cẩm lửa số 5	2	100 m ³ (9m x 3,8m)	Số 189/22, ấp Phú Thạnh, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
3	Bồn số 1 (kim loại)	1	89.484 L	Kho xăng Phú Mỹ Hưng, số 33, Huỳnh Văn Chính, TT Mỹ Xuyên, Sóc Trăng
	Bồn số 3 (kim loại)	1	90.106 L	
	Bồn số 4 (kim loại)	1	90.549 L	
	Bồn số 5 (kim loại)	1	90.098 L	
	Bồn số 6 (kim loại)	1	89.403 L	
	Bồn số 7 (kim loại)	1	90.056 L	
	Bồn số 8 (kim loại)	1	90.428 L	
	Bồn số 9 (kim loại)	1	90.097 L	
	Bồn số 10 (kim loại)	1	89.863 L	
	Bồn số 11 (kim loại)	1	90.452 L	
	Bồn ký hiệu 12 (kim loại)	1	60.647 L	
	Bồn không số (kim loại)	1	26.468 L	
	Bồn nhựa (Isotank)	2	5,6mx2,37m	
	Bồn nhựa loại có khung sắt	23	1.000 L	
Máy bơm di động không hoạt động, bị rỉ sét	2			
4	Bể số: 8 (kim loại)	1	2.241.552 L	Kho xăng Kế Sách, Ấp An Thới, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
	Máy bơm di động không hoạt động, bị rỉ sét	1		
5	Bồn không ký hiệu có mái che (kim loại)	1	101.848 L	Kho Xăng dầu Phúc Thành, khu vực Thới ngươn

Stt	Tên tài sản	Số lượng	Thông tin thể tích chứa hoặc quy cách, ..	Ghi chú
	Bể số (Tank No): T8 (kim loại)	1	3,773.999 m ³	<i>B, phường Phước Thới, Q Ô Môn, TP Cần Thơ</i>
	Bể số: TK 03 (kim loại)	1	2.246.249 L	
	Bể số: TK 01 (kim loại)	1	963.171 L	
6	Bồn kim loại hình trụ	1	5 m ³	<i>Cửa hàng xăng dầu Thành Lập, Thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đăk R'lấp</i>
	Bồn nhựa loại có khung sắt	4	1000 L	
7	Bồn nhựa loại có khung sắt	27	1000 L	<i>Kho vật chứng Công an tỉnh - Phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa</i>
	Bồn kim loại, ký hiệu: Cẩm lửa 51E-01959	1	6m90 x 2m41 x 1m95	
	Bồn kim loại, ký hiệu: Cẩm lửa 51C-27783	1	6m60 x 2m42 x 2m2	
	Bồn kim loại, ký hiệu: Cẩm lửa 57H-2318	1	5m34 x 2m43 x 2m	
	Bồn kim loại, ký hiệu: Cẩm lửa 57K-3188	1	6m34 x 2m36 x 2m	
	Bồn kim loại, ký hiệu 8	1	2,09mx2,03mx4,79m	
	Bồn kim loại, không số, màu xám	1	5m08 x 2m56 x 2m76	
8	Bồn nhựa loại có khung sắt	35	1000 L	<i>Công an tỉnh, phường Nghĩa Phú, TP Gia Nghĩa</i>
	Máy bơm di động không hoạt động, bị rỉ sét	3		
	Ống nhựa	1	5m	
	Ống nhựa phi 90	1	10m	

PHỤ LỤC I
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông báo số /TB-STC ngày /12/2023 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
<i>1</i>	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>11,0</i>
<i>1.1</i>	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	<i>6,0</i>
<i>1.2</i>	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	<i>5,0</i>
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
<i>2.1</i>	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>4,0</i>
<i>2.2</i>	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	<i>4,0</i>
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
<i>1</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	<i>4,0</i>
<i>2</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	<i>4,0</i>
<i>3</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	<i>4,0</i>
<i>4</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	<i>4,0</i>
<i>5</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	<i>3,0</i>
<i>6</i>	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	<i>3,0</i>
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
<i>1</i>	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao</i>	<i>6,0</i>

	<i>hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm</i>	5,0

	<i>trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Tổ chức đấu giá có tối thiểu một hợp đồng dịch vụ đấu giá thành với đơn vị có tài sản đấu giá, tài sản là là vật chứng vụ án, tài sản của người kết án bị tịch thu sung quỹ nhà nước trong năm 2023. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1 hoặc 1.2	5,0
1.1	<i>Dưới 2 tỷ đồng</i>	1,0
1.2	<i>Từ 2 tỷ đồng trở lên</i>	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

*** Ghi chú:**

a) Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định trong cùng một điểm của Khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản.

b) Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản chuẩn bị, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản. Tổ chức đấu giá tài sản phải chịu trách nhiệm đối với các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia của mình.